

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 61/2023/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 02 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Phan Thị N, sinh năm 1971; Địa chỉ: Khu phố B, thị trấn P, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn*: Anh Phạm Tường L, sinh năm 1969; Địa chỉ: Khu phố B, thị trấn P, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

+ Chị Phạm Thị Mỹ H, sinh năm 1996;

+ Chị Phạm Thị Tường V, sinh năm 2000;

+ Anh Phạm Duy Q, sinh năm 1973.

Cùng địa chỉ: Khu phố B, thị trấn P, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 59 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phan Thị N và anh Phạm Tường L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Có 02 con chung là Phạm Thị Mỹ H, sinh năm 1996 và Phạm Thị Tường V, sinh năm 2000, các con chung đã thành niên nên không yêu cầu giải quyết.

2.2. Về tài sản chung: Công nhận sự thỏa thuận giữa các bên trước khi Tòa án tiến hành hòa giải, như sau:

- Chị Phan Thị N, anh Phạm Duy Q có nghĩa vụ giao cho anh Phạm Tường L phần đất có tổng diện tích 111,2m², gồm 106,8m² thuộc thửa 4**, tờ bản đồ *1 theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH00**6 ngày 28-9-2011 của Ủy ban nhân dân huyện Cai Lậy cấp cho Phạm Tường L và 4,4m² thuộc thửa 4*8, tờ bản đồ 21 theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH00678 ngày 28-9-2011 của Ủy ban nhân dân huyện Cai Lậy cấp cho Phạm Duy Q và một phần căn nhà cấp 4 cất trên đất, có tứ cận:

Phần 106,8m² thuộc thửa 4**:

+ Phía Đông giáp: Đường Tây sông Bình Long (Bê tông), dài 5,35m;

+ Phía Tây giáp: Phần còn lại của thửa 4** giao cho anh Phạm Duy Q, dài 3,5m;

+ Phía Nam giáp: Phần còn lại của thửa 4** chia cho chị Phan Thị N, dài 28,41m;

+ Phía Bắc giáp: Thửa 4*8 của anh Phạm Duy Q, dài 24,4m.

Phần 4,4m² thuộc thửa 4*8:

+ Phía Đông giáp: Đường Tây sông Bình Long (Bê tông);

+ Phía Tây giáp: Phần còn lại của thửa 4*8 của anh Phạm Duy Q, dài 0,35m;

+ Phía Nam giáp: Thửa 4** của Phạm Tường L (Phần chia cho anh L), dài 24,4m;

+ Phía Bắc giáp: Phần còn lại của thửa 4*8 của anh Phạm Duy Q, dài 25,39m.

- Anh Phạm Tường L có nghĩa vụ giao cho chị Phan Thị N phần đất có diện tích 109,6m² thuộc một phần thửa đất số 4**, tờ bản đồ *1 theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH00**6 ngày 28-9-2011 của Ủy ban nhân dân huyện Cai Lậy cấp cho Phạm Tường L và một phần căn nhà cấp 4 cất trên đất, có tứ cận:

+ Phía Đông giáp: Đường Tây sông Bình Long (Bê tông), dài 3,95m;

+ Phía Tây giáp: Phần còn lại của thửa 4** giao cho anh Phạm Duy Q, dài 4,15m;

+ Phía Nam giáp: Thửa đất 218 của Lê Thị T, dài 30,64m;

+ Phía Bắc giáp: Phần còn lại của thửa 4** chia cho anh Phạm Tường L, dài 28,41m.

- Anh Phạm Tường L, chị Phan Thị N có nghĩa vụ giao cho anh Phạm Duy Q quản lý, sử dụng phần đất 6,3m² là một phần của thửa đất 4**, tờ bản đồ *1 theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH00**6 ngày 28-9-2011 của Ủy ban nhân dân huyện Cai Lậy cấp cho Phạm Tường L có tứ cận như sau:

+ Phía Đông giáp: Thửa 4*8 của anh Phạm Duy Q, dài 0,89m;

+ Phía Tây giáp: Thửa đất 218 của Lê Thị T, dài 0,76m;

+ Phía Nam giáp: Phần còn lại của thửa đất 4** của Phạm Tường L, dài 4,15m (Chia cho chị N) +3,5m (Chia cho anh L);

+ Phía Bắc giáp: Thửa 4*8 của anh Phạm Duy Q, dài 7,67m;

Các phần đất trên đều tại khu phố B, thị trấn P (Trước đây là ấp B, xã P), huyện C, tỉnh Tiền Giang. Có sơ đồ kèm theo là Bản đồ địa chính khu đất (Trích đo) ngày 20-3-2023 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Cai Lậy.

- Ghi nhận sự tự nguyện của chị Phan Thị N tặng cho phần đất được chia có diện tích 109,6m² và một phần căn nhà cấp 4 trên đất nêu trên cho hai con là chị Phạm Thị Mỹ H và Phạm Thị Tường V.

Anh L, anh Q và chị H, chị V có quyền liên hệ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để đăng ký kê khai cấp quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất điều chỉnh lại diện tích các thửa đất theo sự thỏa thuận trên theo quy định của pháp luật.

- Chia cho anh Phạm Tường L 02 xe mô-tô: 01 xe biển số 63B2-514.87 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 010114 ngày 15-6-2015 của Công an thị xã C, tỉnh Tiền Giang cấp cho chủ xe Phạm Tường L; 01 xe mô tô biển số 63B2-041.40 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 000267 ngày 15-6-2015 của Công an huyện C, tỉnh Tiền Giang cấp cho chủ xe Phạm Tường L.

- Anh Phạm Tường L có nghĩa vụ trả giá trị ½ căn nhà cấp 4 cho chị Phan Thị N với số tiền 100.000.000 (Một trăm triệu) đồng, thực hiện 01 lần khi quyết định của Tòa án có hiệu lực.

- Anh Phạm Tường L có nghĩa vụ trả cho chị Phan Thị N một nửa chi phí tố tụng mà chị N đã nộp, với số tiền 2.250.000 (Hai triệu hai trăm năm mươi nghìn) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án

theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2.3. Về nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Phan Thị N tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng. Chị N đã nộp 7.800.000 (Bảy triệu tám trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0017226 ngày 20-02-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang, được trừ vào án phí nên được nhận lại 7.650.000 (Bảy triệu sáu trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cai Lậy;
- Chi cục THADS huyện Cai Lậy;
- UBND xã P, huyện C, tỉnh Tiền Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Anh Thực